TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU** Bản án số: 63/2018/HS-ST Ngày: 26 /11/2018	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lò Quyết Thắng - Hoàng Thị Anh

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Xuân Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Hòe - Kiểm sát viên

Ngày 26/11/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình Sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2018/HSST, ngày 14/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2018/HSST-QĐ ngày 16/11/2018 đối với các bị cáo:

1. Lù A H (Tên gọi khác: **Lù Páo H**) sinh năm 1969

Nơi ĐKHKTT: Bản San Tra Mông, xã Tả Lèng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lù A Nhà, sinh năm 1933 và bà Giàng Thị Páo, sinh năm 1934; Vợ H Thị Máy, sinh năm 1969; Bị cáo có 03 con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án,tiền S: Không.

+ Ngày 29/10/2009, Lù A H bị Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu tỉnh Lai Châu, xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số: 06/2009/HSST ngày 29/10/2009; Lù A H đã chấp hành xong Bản án ngày 17/02/2015. Hiện đã được xóa án tích.

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/6/2018, tạm giam từ ngày 01/7/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (có mặt)

2. H A D (Tên gọi khác: Không) sinh năm 1976

Nơi ĐKHKTT: Bản Thèn Pả, xã Tả Lèng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: H A Mải (Đã chết) và bà Giàng Thị Vang, sinh năm 1938; Vợ Sùng Thị Mỷ, sinh năm 1974; Bị cáo có 04

con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án,tiền S: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/6/2018 đến ngày 01/7/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo H A D đang tại ngoại tại bản Thèn Pả, xã Tả Lèng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu (có mặt).

Người làm chứng: Lò Văn S; Sinh năm: 1979

Địa chỉ: Bản Tát Xôm 3, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

Lò Văn B; Sinh năm: 1982

Địa chỉ: Bản Mường 2, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 25/6/2018, H A D gọi điện thoại cho Lù A H rủ đi mua Heroine sử dụng nhưng H bảo trời mưa to, nếu đi được sẽ gọi lại. Đến 08 giờ cùng ngày, H gọi điện thoại lại rủ D xuống huyện Than Uyên tìm mua ma túy sử dụng, D đồng ý. Sau đó, H lấy xe mô tô của gia đình chở D xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên. Tại bản Noong Thăng, D đưa cho H số tiền 100.000 đồng để góp mua Heroine sử dụng, H góp số tiền 1.400.000 đồng, tổng được 1.500.000 đồng. H là người trực tiếp cầm số tiền góp được đi mua Heroine hỏi và mua Heroine của một người phụ nữ không rõ địa chỉ, lai lịch ở đâu. Địa điểm giao dịch mua Heroine là tại nhà một người dân tộc "Mông" tên Dua. Người phụ nữ nhận tiền rồi đi vào trong bản Noong Thăng, khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho H một gói Heroine phía ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 1.500.000 đồng. Mua được Heroine, H cấu ra một ít đưa cho D sử dụng và D sử dụng hết số Heroine đó tại nhà một người tên Dua. Số Heroine còn lại, H chia thành 03 gói, trong đó 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh, 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng, 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng. Một lúc sau, Lù A H đang ở bản Noong Thăng thì có Lò Văn S và Lò Văn B đến hỏi mua Heroine, H đồng ý bán. S và B, mỗi người lấy ra 100.000 đồng mua Heroine của H, sau đó H cấu một ít chia thành 02 gói nhỏ bán cho S và B mỗi người 01 gói với giá 100.000 đồng/gói. Lúc H bán Heroine cho S và B thì D không biết. Sau đó, H gói 03 gói Heroine còn lại vào với nhau rồi đưa cho D cất giấu, mục đích của H mang số Heroine về để bán kiếm lời nhưng H không nói cho D biết mục đích bán kiếm lời. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày H và D chuẩn bị đi về, thì bị Công an huyện Than Uyên khám trên người của H A D phát hiện có chất ma túy, và lập

biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H A D có hành vi tàng trữ trái phép 2,51 gam Heroine.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lù A H số tiền 180.000 đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, mang Biển kiểm soát 25B1 - 451.11, 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu trắng.

Đối với Lò Văn B và Lò Văn S sau khi mua được Heroine của H, B mang đi sử dụng hết còn S mang đi sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, sau khi Cơ quan điều tra cân tịnh xác định khối lượng S tàng trữ trái phép là 0,02 gam Heroine.

Ngày 25/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn S, sau khi cân tịnh xác định: 01 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục có khối lượng 0,02 gam. Tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ của Lù A H, H A D, sau khi cân tịnh xác định: 03 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục có khối lượng 2,51 gam (Mẫu 1 có khối lượng: 0,39 gam; mẫu 2 có khối lượng: 1,11 gam; mẫu 3 có khối lượng: 1,01 gam).

Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ 0,02 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lò Văn S, và trích 0,02 gam trong tổng số 0,39 gam và 0,04 gam trong tổng số 1,11 gam, 0,05 gam trong tổng số 1,01 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của H, D gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 312/GĐ- KTHS ngày 28/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình S Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *" Mẫu chất bột khô, màu trắng thu giữ của S, H, D gửi đến giám định là Heroine".*

Giám định số tiền 180.000 đồng thu giữ của Lù A H gửi đến giám định là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Bản cáo trạng số: 44/CT - VKS ngày 13/11/2018 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lù A H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm c khoản 2 điều 251 - Bộ luật hình S. Bị cáo H A D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình S.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo Lù A H tại phiên tòa khai mục đích mua Heroine về để bán kiếm lời ngoài ra không có mục đích nào khác, vì vậy đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố đối với tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình S, giữ nguyên truy tố bị cáo H về tội: " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 251 - Bộ luật hình S. Bị cáo H A D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình S.

Về nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Ngày 25/6/2018, tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu Lù A H, H A D đã cùng nhau góp được tổng số tiền 1.500.000 đồng *(Trong đó: Lù A H góp 1.400.000 đồng và H A D góp 100.000 đồng)* để mua trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 2,51 gam với giá 1.500.000 đồng, mục đích để D sử dụng còn H bán kiếm lời, sau đó Lò Văn B, Lò Văn S hỏi mua Heroine của H, Lù A H đã bán 02 gói Heroine giá 200.000 đồng nhưng không nói cho D biết. Số Heroine còn lại 2,51 gam, H đưa cho D cất giấu trong người mục đích H mang về để bán kiếm lời còn D sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Như vậy căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thì hành vi của bị cáo Lù A H đã đủ yếu tố cấu thành tội: " Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo H A D cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 - Bộ luật hình S. Xử phạt bị cáo Lù A H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38 - Bộ luật hình S. Xử phạt bị cáo H A D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, khấu trừ 07 ngày tạm giữ cho bị cáo.

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 và khoản 5 điều 251 - Bộ luật hình S đối với các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái nên đã thực hiện hành vi phạm pháp luật rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình S. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ngày 25/6/2018, tại bản Noong Thắng xã Phúc Than huyện Than Uyên Lù A H, H A D cùng góp tiền tìm mua Heroine về để H bán kiếm lời. D góp 100.000 đồng còn H góp 1.400.000 đồng, H là người cầm tiền đi giao dịch mua Heroine, địa điểm giao dịch mua Heroine là tại nhà một người dân tộc "Mông" tên Dua. Tại đây H gặp và mua của một người phụ nữ không quen 01 gói Heroine giá 1.500.000 đồng sau đó cấu ra một ít đưa cho D sử dụng, sau khi sử dụng xong thì cũng tại nhà người đàn ông tên Dua, có Lò Văn B và Lò Văn S hỏi mua Heroine, H đồng ý bán cho hai người cùng một lúc 02 gói heroine lấy 200.000 đồng. Số Heroine còn lại là 2,51 gam H gói lại và đưa cho D cầm, khi chuẩn bị về thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang H và D tàng trữ trái phép Heroine. Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định và kết luận giám định khẳng định là " Heroine".

Đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo Lù A H, H A D Hội đồng xét xử xét thấy: Cả hai bị cáo đã cùng chung ý chí rủ nhau góp tiền để đi tìm mua Heroine nhưng khác về mục đích, khối lượng Heroine mà H và D mua là 2,51 gam, tuy nhiên số Heroine vừa mua xong H cấu ra một ít chia cho D tương đương với số tiền D góp để D sử dụng, số còn lại H chia nhỏ thành 03 gói, sau đó có Lò Văn B, Lò Văn S hỏi mua Heroine của H, H đồng ý bán cho B và S mỗi người 01 gói giá 100.000 đồng (hai gói giá 200.000 đồng). Việc H giao dịch mua bán trái phép chất ma túy với B và S thì D không biết. Như vậy hành vi của H đã đủ yếu tố cấu thành tội: : " Mua bán trái phép chất ma túy". Đối với hành vi của H A D cùng với Lù A H đi tìm mua Heroine về mục đích để sử dụng ngoài ra bị cáo không có mục đích nào khác, bị cáo cũng không biết việc H bán trái phép Heroine cho B và S do vậy hành vi của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Cáo trạng truy tố bị cáo Lù A H về hai tội: : "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và " Mua bán trái phép chất ma túy". Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố đối với tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình S, giữ nguyên truy tố bị cáo H về tội: " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 251 - Bộ luật hình S. Bị cáo H A D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình S là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo Lù A H là rất nghiêm trọng, bị cáo H A D là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình S, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố

ý phạm tội, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình S: Cả hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình S.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình S. Đối với bị cáo H A D có bố đẻ là người có công với cách mạng được nhà nước tặng huân chương kháng chiến, nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S theo khoản 2 điều 51 Bộ luật hình S.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo Lù A H mặc dù chưa có tiền án tiền S, nhưng bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu xét xử về tội: "Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy '' mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân, nên xét về nhân thân bị cáo là xấu nên cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo H A D chưa có tiền án tiền S, nhưng bị cáo là người nghiện chất ma túy nên cần phải có một bản án thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của các bị cáo còn khó khăn, các bị cáo không đảm nhận chức vụ gì tại địa phương, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 và khoản 5 điều 251 - Bộ luật hình S

[8] Về vật chứng còn lại của vụ án là 2,40 gam Heroine thu giữ của Lù A H, H A D là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu trắng thu giữ của Lù A H bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu để nộp Ngân sách nhà nước. Số tiền 180.000 đồng trong đó có 150.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu để nộp Ngân sách nhà nước, truy thu 30.000 đồng để nộp Ngân sách nhà nước

Về nguồn gốc số Heroine các bị cáo khai mua của một người phụ nữ không rõ địa chỉ ở đâu nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Lò Văn B, Lò Văn S khai có sử dụng ma túy tại nhà người đàn ông tên Dua, Công an huyện Than Uyên đã xác minh tại bản Noong Thăng xã Phúc Than không có người nào tên Dua nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Lò Văn B và Lò Văn S sau khi mua được Heroine của H, B mang đi sử dụng hết còn S mang đi sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, sau khi Cơ quan điều tra cân tịnh xác định khối lượng S tàng trữ là 0,02 gam Heroine chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình S. Do vậy Cơ quan điều tra đã ra

quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò văn S và Lò Văn B là đúng quy định.

Về án phí hình S sơ thẩm: Bị cáo H A D phải chịu án phí hình S sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Lù A H là cá nhân trong hộ nghèo theo giấy chứng nhận số: 203 ngày 15/10/2018 và tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn toàn bộ tiền án phí Hình S sơ thẩm cho bị cáo, nên HĐXX miễn toàn bộ tiền án phí hình S sơ thẩm cho bị cáo H.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, 38 - Bộ luật hình S đối với bị cáo Lù A H.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38 - Bộ luật hình S đối với bị cáo H A D.

Tuyên bố bị cáo Lù A H phạm tội: *" Mua bán trái phép chất ma tuý"* . Bị cáo H A D phạm tội: *" Tàng trữ trái phép chất ma tuý" ,*

Xử phạt bị cáo: Lù A H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: *" Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo Lù A H được tính từ ngày 25/6/2018.

Xử phạt bị cáo: H A D 03 (ba) năm tù, bị cáo được khấu trừ 07 ngày tạm giữ. Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 47- Bộ luật hình S và điểm a khoản 2 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình S.

- Tịch thu tiêu hủy 2,40 gam Heroine thu giữ của các bị cáo Lù A H, H A D

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 150.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng thu giữ của Lù A H, truy thu 30.000 đồng của Lù A H để nộp Ngân sách nhà nước.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2018 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên với Chi cục THADS huyện Than Uyên).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình S; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo H A D phải chịu 200.000 đồng án phí hình S sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình S sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo Lù A H

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh lai Châu.

THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
	Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân S
- Cơ quan THAHS
- THA PT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
-UBND xã Tả Lèng, H Tam Đường Tỉnh Lai Châu
- Công bố trên Cổng thông tin

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

Nguyễn Thị Phương